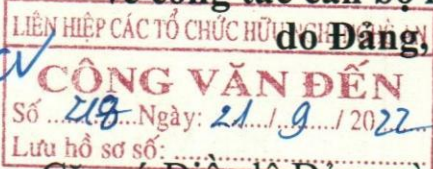


*
Số 17-QĐ/TU

QUY ĐỊNH

về công tác cán bộ lãnh đạo hội quần chúng ở cấp tỉnh
do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ



- Căn cứ Điều lệ Đảng và Quy định thi hành Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy định số 10-QĐi/TW, ngày 12/12/2018 của Bộ Chính trị quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
- Căn cứ Kết luận số 102-KL/TW, ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng.
- Căn cứ Kết luận số 32-KL/TW, ngày 30/3/2022 của Ban Bí thư về tiêu chuẩn, điều kiện đối với lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ; các quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng về công tác cán bộ;
- Căn cứ Quyết định số 68/2010/QĐ-TTg, ngày 01/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định hội có tính chất đặc thù;
- Căn cứ các quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ;
- Căn cứ Quy chế số 10-QC/TU, ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy khóa XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025 (sửa đổi, bổ sung),

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về công tác cán bộ lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, yêu cầu

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của Đảng, nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ ở các hội do Đảng chỉ đạo thành lập, giao nhiệm vụ, được Nhà nước giao biên chế, cấp kinh phí hoạt động.
2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu.

up Foto
Sao gửi = đv TV
và đv
Chợ lái hơi
TV LH
K

3. Tăng cường đổi mới, đẩy mạnh phân công, phân cấp trong công tác quản lý cán bộ và cán bộ; bảo đảm đồng bộ, tổng thể, liên thông, thống nhất, dân chủ, chặt chẽ, công bằng, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch; tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và xử lý vi phạm; góp phần ngăn chặn tiêu cực trong công tác cán bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Chủ tịch, phó chủ tịch các hội có đảng đoàn ở cấp tỉnh, gồm: Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh; Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh.

2. Chủ tịch, phó chủ tịch các hội không có đảng đoàn ở cấp tỉnh, gồm: Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hội Chữ thập đỏ tỉnh; Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh; Hội Người cao tuổi tỉnh; Hội Luật gia tỉnh; Hội Nhà báo tỉnh; Hội Người mù tỉnh; Hội Khuyến học tỉnh; Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh; Hội Bảo trợ người tàn tật và trẻ mồ côi tỉnh; Hội Chiến sỹ cách mạng bị địch bắt tù đày tỉnh; Hội Cựu thanh niên xung phong tỉnh; Hội Đông y tỉnh; Hội Kiến trúc sư tỉnh; Đoàn Luật sư Nghệ An.

Chương II

QUẢN LÝ CÔNG TÁC CÁN BỘ HỘI

Điều 3. Tiêu chuẩn, điều kiện

1. Lãnh đạo hội (chủ tịch, phó chủ tịch) phải đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có năng lực lãnh đạo, quản lý, có kinh nghiệm trong công tác quần chúng.

2. Đối với lãnh đạo hội còn trong độ tuổi lao động thì thực hiện theo các quy định chung về cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị.

3. Đối với lãnh đạo hội đã hết tuổi lao động phải có đủ sức khỏe để làm việc; có tinh thần trách nhiệm cao, năng lực, uy tín cao trong cán bộ, hội viên.

4. Lãnh đạo các hội chuyên ngành phải có chuyên môn phù hợp.

Điều 4. Tuổi tham gia lãnh đạo hội

1. Đối với nhân sự đã hết tuổi lao động thì tuổi giới thiệu lần đầu hoặc tái cử lãnh đạo hội không quá 65 tuổi. Đối với chủ tịch hội, trường hợp đặc biệt không quá 70 tuổi, do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2. Đối với lãnh đạo hội trong độ tuổi lao động khi đến tuổi nghỉ hưu thì thực hiện theo quy định, trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ xem xét, quyết định.

Điều 5. Nhiệm kỳ giữ chức vụ lãnh đạo hội

Chủ tịch hội giữ chức vụ không quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp. Trường hợp đã giữ chức vụ 2 nhiệm kỳ liên tiếp mà chưa đến tuổi nghỉ hưu theo quy định thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc tiếp tục giữ chức vụ Chủ tịch hay bố trí công tác khác.

Điều 6. Thẩm quyền

1. Nhân sự được giới thiệu ứng cử lãnh đạo hội phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ theo phân cấp quản lý cán bộ, cụ thể:

a) Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy xem xét, giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quy định này.

b) Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giới thiệu nhân sự ứng cử chức danh quy định tại Khoản 2, Điều 2 Quy định này. Trường hợp nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy trước khi giới thiệu ứng cử.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan cử đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, lãnh đạo các sở, ban, ngành tham gia giới thiệu bầu giữ các chức danh chủ tịch, phó chủ tịch hoặc uỷ viên ban thường vụ hội; cử đại diện dự họp đảng đoàn (nơi không có đại diện lãnh đạo tham gia đảng đoàn), dự họp ban thường vụ hội (nơi không có đảng đoàn).

3. Đảng đoàn Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh và Đảng đoàn Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh xem xét, giới thiệu nhân sự ứng cử các chức danh chủ tịch các hội là thành viên của Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh, Hội Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy và các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở cấp tỉnh chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện Quy định này.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về các hội trong phạm vi toàn tỉnh; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra tổ chức và hoạt động của các hội; xử lý các hội hoạt động không hiệu quả, không đúng tôn chỉ, mục đích, điều lệ hội và vi phạm pháp luật.

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

4. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ các nội dung trước đây của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác cán bộ lãnh đạo hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ không phù hợp với Quy định này. *RB*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ,
- Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Chánh, Phó Chánh VPTU (TH),
- Phòng Tổng hợp, VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy. *u*

SL

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Nguyễn Văn Thông